

# Nhà tù chót của LS.Trần Văn Tuyên

VIÊN LINH sao lục

Hơn một năm sau khi ở tù cộng sản, nhà văn hóa, người lo việc nước Trần Văn Tuyên (sinh ngày 1 tháng 9, 1913), gục ngã trên mặt bàn trong trại tù tập trung Hà Sơn Bình, hai ngày sau thì từ trần.



*Cố luật sư, Phó Thủ Tướng Trần Văn Tuyên, chụp trước Quốc Hội VNCH. (Hình do Tạp chí Khởi Hành cung cấp.)*

Theo tin tức do Việt Cộng đưa ra, đó là ngày 28 tháng 10, 1976. Như thế cho tới hôm nay, nhà lãnh tụ tên tuổi nhất của Việt Nam Quốc Dân Đảng của miền Nam đã khuất bóng vừa đúng 34 năm; và ở đời được 63 năm. Cuộc đời ông vào tù ra khám nhiều lần, song cứ theo một bài thơ ông để lại, hình như ông không “lấy đó làm điều:”

*Thân già tuổi tác trời cho sống*

*Ta vẫn yêu đời thỏa chí trai*

*Cùm xích nung sôi hồn cách mạng*

*Giao thừa chóng đến đời sao mai.*

**(Trần Văn Tuyên, Giao Thừa Trong Ngục, Khởi Hành 10, 1998)**

Thế hệ '40, '50 (những người trưởng thành vào những năm 1940, những năm 1950) lưu tâm tới tình hình đất nước của một Việt Nam tranh đấu, hầu như không ai là không nghe nói đến Trần Văn Tuyên. Nhưng sau đó, và nhất là sau khi đất nước thu vào một mối (“một mối u sầu một mối tang thương” như thơ Tiếng Vọng Từ Đáy Vực), ít người còn biết rõ con người ấy là ai. Cho nên bài viết này chỉ là một ghi chép thu gọn, nhằm giúp trí nhớ bạn đọc, nhất là các bạn đọc trẻ, về chân-thân người yêu nước Trần Văn Tuyên qua mô tả của nhiều nhân vật chứng nhân của một thời kỳ quốc cộng phân tranh.

1. “Trong số những người thân thuộc này, tôi nghĩ tới chiến sĩ Trần Văn Tuyên, mà trong 40 năm qua tôi vẫn xem là một huynh trưởng, một người bạn vong niên, một nhà văn hóa, một nhà văn học, một nhà ái quốc, một nhà cách mạng chân chính đã nêu cao truyền thống dân tộc và giữ vững tinh thần bất khuất của giống nòi Lạc Việt.

Ngày 6 tháng 12, 1947: Hội đàm Bollaert-Bảo Đại tại Vịnh Hạ Long.

Sau cuộc hội đàm Vịnh Hạ Long, cựu hoàng Bảo Đại cử hai vị cộng sự viên thân tín từ HongKong về nước tiếp xúc với các nhân sĩ quốc nội, nhằm thành lập chính phủ quốc gia đầu tiên. Hai cộng sự viên thân tín đó là ông Lưu Đức Trung và ông Trần Văn Tuyên. Năm 1951 Thủ Tướng Trần Văn Hữu ký nghị định cử ông Trần Văn Tuyên và chúng tôi (Thái Văn Kiểm) đi Pháp tham dự lễ kỷ niệm 2000 năm thành lập Paris (Paris tên cũ là Lutetie-Lutece được thành lập năm 51 trước C.N.).

Trong các hoạt động hiệp hội, đoàn thể, LS Tuyên là sáng lập viên phong trào Hướng Đạo Việt Nam, phong trào Truyền Bá Quốc Ngữ, Hội Bảo Vệ Nhân Quyền và Công Quyền, cố vấn Tổng Công Đoàn Tự Do. Ông có dạy học ở trường Thăng Long Hà Nội.”

**(Thái Văn Kiểm, Liệt sĩ Trần Văn Tuyên)**

2. “Sau hơn nửa thế kỷ qua, tôi vẫn còn nhớ rõ hình ảnh người huynh trưởng Trần Văn Tuyên bên đồng lửa trại Chùa Láng (gần Hà Nội) năm xưa. Anh cũng mặc đồng phục Hướng Đạo như chúng tôi. Cũng quần soọc tím, áo sơ mi nâu bạc màu, cũng thắt khăn quàng nơi cổ như mọi HĐ khác. Lúc ấy hướng đạo sinh của các đoàn đã ngồi thành vòng tròn khá lớn quanh đồng lửa trại. Anh Tuyên vừa bước qua vòng tròn, mọi

tiếng rì rào nổi lên khắp đây, như một dòng điện truyền lan: ‘Anh Tuyên! Anh Tuyên đấy!’ Anh là hình ảnh một trong những thân tượng Hướng Đạo của chúng tôi.”

**(Mặc Thu, Nhớ về Trần Văn Tuyên)**

3. “Tầm thước, nhanh nhẹn, tóc húi cao, mắt sáng tinh anh sau cặp kính cận dây cộm, luôn tươi cười cởi mở, anh Trần Văn Tuyên là mẫu người trí thức thông minh, rõ rệt là một hiền nhân. Rất uyên bác, đọc nhiều sách khảo cứu, có cả một thư viện trong nhà, anh thông thạo Pháp, Anh và Hán tự Anh viết báo, làm luật sư, lưu vong sang Tàu, ở tù nhiều lần, làm bộ trưởng Thông Tin, làm phó thủ tướng Đặc Trách Kế Hoạch, dân biểu, trưởng khối đối lập, thủ lãnh luật sư đoàn.”

**(Nguyễn Tường Bá, vài kỷ niệm về anh Trần Văn Tuyên. Vẫn theo LS Nguyễn Tường Bá, báo New York Times gọi Trần Văn Tuyên trong tù là “một Solzhenitsyn của nhà tù Gulag Việt Nam)**

4. Khởi Hành phỏng vấn ông Trần Tử Miễn, con trai út của LS Tuyên. Lời ông Miễn:

“Ông theo gương chí sĩ Nguyễn Thái Học, gia nhập Quốc Dân Đảng năm 16 tuổi. Ông cảm phục Abraham Lincoln, Thomas Jefferson (người nói báo chí là Đệ Tứ Quyền), và Tôn Dật Tiên, cha đẻ của thuyết Tam Dân của Trung Hoa Quốc Dân Đảng: Dân tộc độc lập - Dân quyền tự do - Dân sinh hạnh phúc. Ba tiêu đề này, Việt Cộng trộm mấy chữ sau: Độc lập Tự do Hạnh phúc để lừa phỉnh. Cũng chính vì ba chữ này mà một số anh em Việt quốc đi theo hàng ngũ Việt Cộng (trước cuộc di cư 1954). Về tình bằng hữu, cha tôi thân thiết với cố Dân Biểu Trần Văn Văn (thân phụ anh Trần Văn Bá) cả hai cha con đều bị Việt Cộng sát hại trước và sau 1975.

Cha tôi không bao giờ chấp nhận chính phủ ba thành phần. Trước 30 tháng 4 độ hai tháng, Tòa Đại Sứ Mỹ có liên lạc nói họ dành 50 chỗ cho gia đình cha tôi và thân hữu trên máy bay để di tản. Nhưng ông không có ý định ra đi. Vì các lý do: Mình sinh ra ở đây, thà chết ở đây. Tất cả anh em VNQDDĐ đều quyết định ở lại, vậy mình càng không bỏ rơi anh em.”

**(Thụy Khanh phỏng vấn, Saint Germain les Corbeil, 21 tháng 9, 1998)**

5. Lời Trần Văn Tuyên: “Xét quá trình hoạt động, tôi không thấy có tội gì với nhân dân Việt Nam. Nếu tôi có tội thì đó là cái nhìn của đảng Cộng Sản Việt Nam.” (Trần Văn Tuyên, Bản khai lý lịch tại trại tù Long Thành, 16 tháng 5, 1975)

“Một ánh sáng chói lòa. Tôi giật mình ngẩng đầu nhìn, tưởng lựu đạn hay plát-tích nổ. Bên cạnh tôi, một đám khói trắng bùng lên. Tôi nhìn khách, không thấy khách. Cũng không phải là lựu đạn hay plát-tích. Cũng không phải là pháo bông ăn mừng cách

mạng thành công. Ngẩn ngơ, tôi thủng thẳng bước đi. Mình cảm thấy lòng mình cũng bơ vơ, cơ khổ: không còn nơi dung thân, không có nơi gieo ý, không có nơi xây dựng!

Như khách, tôi cũng nhận thấy con người mới chỉ thấy hoang tàn, tang tóc của cách mạng mà chưa thấy phần xây dựng của cách mạng. Và ngày ngày, mỗi buổi chiều, tôi tới vườn Diên Hồng ngồi đợi khách. Nhưng cách mạng! Anh còn đây hay đã đi đâu?”

**(Trần Văn Tuyên, Người Khách Lạ, tập truyện ngắn, 30 tháng 10, 1965)**

**Chú thích: Các trích dẫn trên đây chỉ là phần ngắn gọn cho hợp khuôn khổ Trang Thời Sự Nhân Văn, từ những bài dài in trong Khởi Hành chủ đề Trần Văn Tuyên, số 24, xuất bản tháng 10, 1998.**